

Bản án số: 55 /2023/HS- ST

Ngày: 26/09 /2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Nghi và bà Đào Thị Thanh Thơm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ninh, thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 09 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2023/TLST-HS ngày 07/09/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2023/QĐXXST-HS ngày 13/09/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm: 1973; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và cư trú: xóm 5A, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 2/12.

Bố đẻ: Nguyễn Minh Đ (đã chết); Mẹ đẻ: Đỗ Thị H, sinh năm: 1945. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Hoàng Thị T1, sinh năm: 1979 (Đã ly hôn); Con: có 03 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/6/2023 đến ngày 6/7/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện K. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn H1, sinh năm 1980; cư trú tại: xóm 3, xã L, huyện K (Vắng mặt).

- Người chứng kiến: Anh Dương Văn H2, Phạm Văn K (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 ngày giờ 27/6/2023, tại khu vực đường đông đối diện nghĩa trang xóm 4, xã T, huyện K Công an huyện K phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn T đang có hành vi chuẩn bị sử dụng ma túy. Thu giữ của T 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ, in chữ màu hồng kích thước (0,5x01)cm, 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS: 35K1 – 556.51. Kiểm tra gói nhỏ bên trong có

chứa chất bột dạng cục màu trắng, tiến hành cân xác định khối lượng là 0,25 gam, ký hiệu M gửi trung cầu giám định.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn T khai nhận: là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 14 giờ ngày 27/6/2023, T sử dụng xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS: 35K1 – 556.51 từ nhà đến khu vực nghĩa trang giáp chùa Đồng Đắc thuộc xóm 1, xã Đồng Hương, huyện K. dụng. Tại đây T gặp một người phụ nữ không quen biết hỏi và mua được 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000 đồng, sau đó T cầm gói ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng, tại nghĩa trang xóm 4, xã T, huyện K khi chuẩn bị sử dụng thì Công an huyện K phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 558/KL-KTHS-MT ngày 05/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “*Mẫu chất bột dạng cục màu trắng thu của Nguyễn Văn T gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2394 gam là ma túy, loại Heroine.*”.

Quá trình điều tra cơ quan công an đã trả chiếc xe mô tô BKS: 35K1 – 556.51 cho anh Nguyễn Văn H1. Chuyển từ kho vật chứng của Công an huyện K đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện K các vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong bên trong có toàn bộ vỏ bao gói niêm phong và M = 0,1763 gam ma túy, loại Heroine hoàn trả sau giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ và 01 vỏ phong bì niêm phong thu giữ ban đầu để giải quyết cùng vụ án.

Tại cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 07/09/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố trong cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS:
- + Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”
- + Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/06/2023.

- Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 và Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14:

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có toàn bộ vỏ bao gói niêm phong và 0,1763 gam Heroine hoàn trả sau giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ và 01 vỏ phong bì niêm phong thu giữ ban đầu của Nguyễn Văn T.

- + Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến bào chữa, không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy từ đầu năm 2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 14 giờ ngày 27/6/2023, bị cáo sử dụng xe mô tô mượn của anh H1 từ nhà đến khu vực nghĩa trang giáp chùa Đồng Đắc thuộc xóm 1, xã Đồng Hướng, huyện K. Tại đây, T gặp, hỏi và mua được của 01 người phụ nữ không quen biết 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, sau đó đi tìm nơi sử dụng. Đến 15 giờ cùng ngày, khi T đi đến đoạn đường thuộc xóm 4, xã T, huyện K thì bị Công an huyện K phát hiện bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; được chứng minh tại biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ ngày 27/06/2023, lời khai của người chứng kiến và vật chứng thu giữ được là 01 gói Heroine có khối lượng 0,2394 gam.

Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: hồi 15 giờ ngày 27/06/2023, tại đoạn đường thuộc xóm 4, xã T, huyện K, bị cáo Nguyễn Văn T có hành vi cất giữ trái phép trong người 0,2394 gam ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “*Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật Hình sự.

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c. Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

Như vậy Viện Kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hình phạt đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và còn là nguyên nhân nảy sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác; do đó hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

Tình tiết tăng nặng: bị cáo Nguyễn Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích.

Khi lượng hình phạt xét thấy bị cáo mới nghiện ma túy, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo để giảm nhẹ một phần hình phạt tù đối với bị cáo

và mức hình phạt theo đề xuất của Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[3] Về nguồn gốc Heroine: Nguyễn Văn T khai mua của một người phụ nữ không quen biết tại khu vực nghĩa trang giáp chùa Đồng Đắc thuộc xóm 1, xã Đồng Hướng, huyện K. Bản thân bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ của người này, nếu gặp lại cũng không nhận dạng được. Do vậy Cơ quan CSĐT - Công an huyện K chưa đủ căn cứ để xử lý. .

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có vật chứng còn lại sau giám định là 0,1763 gam Heroine và toàn bộ vỏ giấy gói trong gói niêm phong ban đầu đến khi giám định; Đây là những vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô BKS: 35K1 - 556.51 thu giữ của Nguyễn Văn T, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu của anh Nguyễn Văn H1, cháu họ của T. Ngày 27/6/2023, anh H1 cho T mượn xe nhưng không biết việc T sử dụng để đi mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại chiếc xe trên cho anh H1 là phù hợp.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 16 (mười sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 27/06/2023.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M là 0,1763 gam Heroine và toàn bộ vỏ giấy gói trong gói niêm phong khi thu giữ ban đầu cho đến khi giám định.

(chi tiết như trong biên bản bàn giao vật chứng giữa công an huyện K vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện K ngày 08/09/2023)

4. Án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm .

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu HS &VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thế Anh